

KẾ HOẠCH

lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh

Thực hiện Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua lấy phiếu tín nhiệm nhằm nâng cao vị trí, vai trò và uy tín lãnh đạo của Đảng trong công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Việc lấy phiếu tín nhiệm góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ; giúp cán bộ “tự soi”, “tự sửa”, tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong công tác; là cơ sở quan trọng để cấp ủy, tổ chức đảng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát cán bộ.

2. Yêu cầu

- Quá trình tổ chức lấy phiếu tín nhiệm phải thực hiện nghiêm theo Quy định 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị, nội dung Kế hoạch này và các văn bản liên quan. Việc thực hiện phải đánh giá thực chất kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ và phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm; đảm bảo dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch trong việc lấy phiếu tín nhiệm và sử dụng kết quả lấy phiếu tín nhiệm.

- Nghiêm cấm và xử lý nghiêm việc vận động, lôi kéo hoặc có những hành vi vi phạm, tác động làm sai lệch mức độ tín nhiệm hoặc lợi dụng lấy phiếu tín nhiệm để làm giảm uy tín của người khác, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ. Kết quả phiếu tín nhiệm phải được công khai và báo cáo kết quả cho cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG LẤY PHIẾU, THÀNH PHẦN GHI PHIẾU VÀ THỜI ĐIỂM LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

1. Phạm vi, đối tượng

1. Lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cấp có đơn vị trực thuộc, gồm:

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp.

- Cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo ở cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương trở lên).

2. Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội.

3. Cán bộ giữ nhiều chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thì lấy phiếu tín nhiệm tối đa ở 02 nơi cán bộ công tác và sinh hoạt.

4. Cán bộ đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bổ nhiệm, bầu cử trong năm lấy phiếu thì không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm.

2. Thời điểm lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp), cụ thể:

- Đối với các chức danh do hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội.

- Đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy các cấp tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân các cấp bầu.

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp. Đối với năm 2023, hoàn thành việc lấy phiếu tín nhiệm **trong tháng 7/2023**.

3. Thành phần ghi phiếu tín nhiệm

- Thành phần ghi phiếu tín nhiệm đối với từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị thực hiện theo **Phụ lục 1** kèm theo Kế hoạch này.

- Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

III. TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH, TỔNG HỢP KẾT QUẢ, CÔNG KHAI VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

1. Tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm

1.1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; liêm chính, trung thực, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư trú.

1.2. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu)

- Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

2. Phiếu tín nhiệm, cách ghi phiếu và tổng hợp kết quả

2.1. Phiếu tín nhiệm

Phiếu ghi rõ họ tên, chức vụ của người được lấy phiếu tín nhiệm, các mức độ tín nhiệm theo 3 mức: “tín nhiệm cao”, “tín nhiệm” và “tín nhiệm thấp”. Phiếu tín nhiệm theo **Phụ lục 4** kèm theo kế hoạch này.

2.2. Cách ghi phiếu

Căn cứ vào nội dung tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm, người ghi phiếu tín nhiệm nghiên cứu, đánh giá khách quan về người được lấy phiếu tín nhiệm, ghi ý kiến của mình vào phiếu tín nhiệm. Người ghi phiếu tín nhiệm có thể ký tên hoặc không ký tên vào phiếu tín nhiệm.

2.3. Tổng hợp, phân tích kết quả phiếu tín nhiệm

- Kết quả phiếu tín nhiệm đối với từng người được tổng hợp như sau: Họ tên, chức vụ của người được lấy phiếu tín nhiệm; tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ; tổng số phiếu tín nhiệm cao và tỉ lệ phần trăm trên tổng số phiếu thu về; tổng số phiếu tín nhiệm và tỉ lệ phần trăm trên tổng số phiếu thu về; tổng số phiếu tín nhiệm thấp và tỉ lệ phần trăm trên tổng số phiếu thu về.

- Phiếu không hợp lệ: Là phiếu không do ban kiểm phiếu phát ra; phiếu gạch xoá họ tên người được in trên phiếu; phiếu ghi tên một người mà người ghi phiếu không đánh dấu vào ô nào hoặc đánh dấu vào hai hoặc ba ô.

- Trường hợp phiếu ghi thêm tên của người ngoài danh sách lấy phiếu tín nhiệm thì phần ghi thêm là không hợp lệ; các trường hợp trong danh sách còn lại nếu đánh dấu theo quy định thì hợp lệ.

3. Trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong lấy phiếu tín nhiệm

3.1. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, thực chất.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị (gồm cả các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên trực tiếp); sơ kết, đánh giá quá trình tổ chức thực hiện lấy phiếu tín nhiệm.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện lấy phiếu tín nhiệm của cấp dưới trực thuộc.

- Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa ra khỏi quy hoạch, cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm đối với cán bộ có tín nhiệm thấp. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ có tín nhiệm cao.

3.2. Trách nhiệm của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ

- Tham mưu xây dựng kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm.

- Đề nghị người được lấy phiếu tín nhiệm cung cấp thông tin, báo cáo giải trình về các nội dung liên quan theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc của người ghi phiếu tín nhiệm trước khi tiến hành lấy phiếu tín nhiệm.

- Tập hợp báo cáo giải trình, bổ sung của người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có), gửi báo cáo cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với những cán bộ có kết quả tín nhiệm thấp theo điểm 6, mục III- Kế hoạch này; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đối với cán bộ có tín nhiệm cao.

- Giúp cấp có thẩm quyền hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện lấy phiếu tín nhiệm của cấp dưới trực thuộc.

3.3. Trách nhiệm của người được lấy phiếu

- Người được lấy phiếu tín nhiệm phải gửi báo cáo theo **Phụ lục 3**, cung cấp đầy đủ thông tin trung thực, chính xác về các nội dung lấy phiếu tín nhiệm theo quy định và gửi đến cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ trước ngày lấy phiếu tín nhiệm 20 ngày.

- Chậm nhất 03 ngày trước ngày lấy phiếu, người được lấy phiếu tín nhiệm phải báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin bổ sung liên quan đến lấy phiếu tín nhiệm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu tín nhiệm (nếu có).

3.4. Trách nhiệm của người ghi phiếu

- Nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá khách quan, thận trọng, trung thực, công tâm về người được lấy phiếu tín nhiệm và nội dung báo cáo, giải trình (nếu có) để thể hiện mức độ tín nhiệm cụ thể trong phiếu tín nhiệm.

- Khi có vấn đề cần làm rõ thì người ghi phiếu đặt yêu cầu bằng văn bản đối với người được lấy phiếu (qua cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ) chậm nhất là 10 ngày trước ngày lấy phiếu tín nhiệm.

4. Quy trình lấy phiếu tín nhiệm

4.1. Đối với các chức danh cấp uỷ và chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị

Bước 1: Chuẩn bị lấy phiếu tín nhiệm

Căn cứ kế hoạch của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ chuẩn bị các nội dung sau:

- Yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm báo cáo theo quy định tại khoản 3.3, điểm 3, mục III- Kế hoạch này.

- Tập hợp báo cáo, hồ sơ của người được lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (theo **Phụ lục 2**) và báo cáo giải trình, cung cấp thông tin về nội dung liên quan (nếu có), gửi cho người ghi phiếu trước 15 ngày; các nội dung, vấn đề cần làm rõ theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu tín nhiệm thì gửi cho người được lấy phiếu tín nhiệm trước 10 ngày lấy phiếu tín nhiệm.

- Chuẩn bị phiếu tín nhiệm ghi danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm, các mức tín nhiệm và có đóng dấu treo của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định.

- Đề xuất ban kiểm phiếu.

Bước 2: Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì hội nghị quán triệt về mục đích, yêu cầu việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ theo quy định.
- Bầu ban kiểm phiếu; ban kiểm phiếu tiến hành phát phiếu, hướng dẫn cách ghi phiếu.
- Cán bộ trong thành phần ghi phiếu và bỏ phiếu vào thùng phiếu theo quy định.

Bước 3: Báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu với hội nghị.
- Biên bản kiểm phiếu được lập thành 3 bản (2 bản gửi cấp trên trực tiếp; 1 bản lưu tại địa phương, cơ quan, đơn vị) và quản lý theo chế độ mật.
- Cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức lấy phiếu tín nhiệm báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại điểm 5, mục III- Kế hoạch này.

4.2. Đối với các chức danh cán bộ do hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn

Căn cứ vào quy trình quy định của Quốc hội.

5. Công khai kết quả phiếu tín nhiệm

5.1. Kết quả phiếu tín nhiệm được công khai đối với tập thể và cá nhân sau

- Thành phần tham gia ghi phiếu tín nhiệm.
- Cấp có thẩm quyền trực tiếp quản lý cán bộ.
- Cá nhân người được lấy phiếu tín nhiệm.

5.2. Cách thức công khai kết quả phiếu tín nhiệm

- Công bố tại các hội nghị lấy phiếu tín nhiệm.
- Đối với Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thì công khai trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
- Đối với các chức danh do Quốc hội, hội đồng nhân dân bầu, phê chuẩn thì công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri và Nhân dân biết.
- Đối với các chức danh, chức vụ còn lại trong hệ thống chính trị thì công khai tại hội nghị lấy phiếu tín nhiệm.

6. Sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm

- Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Những trường hợp có trên 50% nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định.

- Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bỏ nhiệm.

- Đối với người được lấy phiếu tín nhiệm ở 2 nơi thì việc đánh giá tín nhiệm đối với cán bộ sẽ do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở xem xét tổng thể kết quả phiếu tín nhiệm ở từng nơi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh theo quy định của Quốc hội; tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Ban Thường vụ các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh:

- Có trách nhiệm lãnh đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (**qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy**) sau **07 ngày khi kết thúc việc lấy phiếu tín nhiệm (theo Phụ lục 5)**.

- Khi tổ chức hội nghị lấy phiếu tín nhiệm phải mời cán bộ của các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy và cơ quan tổ chức, cán bộ của cơ quan Nhà nước cấp trên trực tiếp dự và giám sát hoạt động của ban kiểm phiếu tại hội nghị lấy phiếu tín nhiệm.

- Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy có trách nhiệm phân công cán bộ theo dõi dự các hội nghị ở các cơ quan tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý,

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu chuẩn bị nội dung tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (tại hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh); tổng hợp và báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ diện Trung ương quản lý công tác trên địa bàn và các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan chuẩn bị tài liệu và các điều kiện phục vụ tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với các Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ Địa phương 3, Ban Tổ chức Trung ương,
- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban đảng và VPTU, Trường Chính trị tỉnh,
Báo Đồng Nai,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban ngành tỉnh và tương đương,
- Các Tổng Công ty, DN nhà nước trực thuộc tỉnh,
- CP.VPTU-C5,T,P
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

**☐
Hồ Thanh Sơn**

PHỤ LỤC 1

Chức danh, chức vụ lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm (Kèm theo Kế hoạch số [so]-KH/TU, ngày[ng]/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Đối với Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy là Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu thuộc đối tượng quy định của Quốc hội).

2. Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy), Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (theo quy định của Quốc hội).
- Giám đốc sở, ban, ngành, trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đối với cấp trưởng, cấp phó các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh, Báo Đồng Nai

Tập thể lãnh đạo cơ quan (cấp trưởng, cấp phó cơ quan); ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ quan (hoặc chi bộ cơ sở); trưởng các phòng (ban) và tương đương; trưởng các đoàn thể ở cơ quan; các đồng chí là Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyên trách (đối với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

4. Đối với cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu thuộc đối tượng theo quy định của Quốc Hội).

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị); ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ quan (hoặc chi bộ cơ sở); trưởng các phòng (ban) và tương đương, cấp trưởng các đơn vị trực thuộc (nếu có); trưởng các đoàn thể ở cơ quan.

5. Đối với cấp trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Ủy viên Ban Thường trực (đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); ủy viên ban chấp hành đối với các tổ chức khác.

- Ủy viên Đảng đoàn (đối với Tỉnh đoàn là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn), ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ quan (hoặc chi bộ cơ sở); trưởng phòng (ban) và tương đương, cấp trưởng các đơn vị trực thuộc (nếu có); trưởng các đoàn thể ở cơ quan.

6. Đối với phó trưởng các ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu thuộc đối tượng theo quy định của Quốc hội).

- Tập thể đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; trưởng, phó trưởng các ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ quan (hoặc chi bộ cơ sở); trưởng các phòng (ban) và tương đương thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; trưởng các đoàn thể ở cơ quan. Riêng lấy phiếu tín nhiệm chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh mời thêm thành phần ghi phiếu gồm: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.

7. Đối với các chức danh chủ tịch hội đồng thành viên (quản trị), tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, trưởng ban kiểm soát, kế toán trưởng các tổng công ty, công ty nhà nước thuộc tỉnh

Ủy viên hội đồng thành viên (quản trị), tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, trưởng ban kiểm soát, kế toán trưởng; cấp ủy viên (đảng ủy viên hoặc chi ủy viên) tổ chức đảng ở tổng công ty (công ty); trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể ở tổng công ty (công ty).

8. Đối với chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên thường vụ các đảng ủy trực thuộc tỉnh:

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

9. Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp huyện, thành phố: Thành phần lấy phiếu tín nhiệm tương tự như quy định đối với cấp tỉnh.

PHỤ LỤC 2

Danh mục hồ sơ người được lấy phiếu tín nhiệm
*(Kèm theo Kế hoạch số [so]-KH/TU, ngày[ng]/4/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Danh mục hồ sơ người được lấy phiếu tín nhiệm thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm.
 2. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
 3. Báo cáo giải trình về các nội dung liên quan theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc của người ghi phiếu tín nhiệm (nếu có).
-

PHỤ LỤC 3

Mẫu Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm
(Kèm theo Kế hoạch số [so]-KH/TU, ngày[ng]/4/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị

....., ngày..... tháng năm.....

BÁO CÁO
CỦA NGƯỜI ĐƯỢC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM
Tại kỳ họp (hội nghị).....

Kính gửi: (1)

- **Tôi là** (*ghi rõ họ và tên*)
- **Chức vụ** (2):
- **Đơn vị công tác** :

Căn cứ vào Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch (của địa phương, cơ quan, đơn vị) về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, tôi xin báo cáo như sau:

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; liêm chính, trung thực, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư trú.

2. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu)

- Kết quả lãnh đạo, tham mưu tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Kết quả lãnh đạo công tác cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

3. Hạn chế và giải pháp khắc phục.

.....

4. Báo cáo, giải trình các nội dung mà cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu tín nhiệm yêu cầu (nếu có).

.....
.....
.....

Người báo cáo
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Văn A

Ghi chú:

- (1) Ghi các thành phần ghi phiếu tín nhiệm.
- (2) Chức danh được lấy phiếu tín nhiệm.

PHỤ LỤC 4
Mẫu Phiếu tín nhiệm
(Kèm theo Kế hoạch số [so]-KH/TU, ngày[ng]/4/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị

.....

(Đóng dấu treo)

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU TÍN NHIỆM

của (1).....

đối với (2)

năm 202...

Thực hiện Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số -KH/TU ngày 02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; đề nghị đồng chí thể hiện sự tín nhiệm của mình đối với các đồng chí có tên dưới đây bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng:

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Mức độ tín nhiệm		
			Cao	Tín nhiệm	Thấp
1.					
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					

Người ghi phiếu

(có thể ký hoặc không ký tên)

Ghi chú:

(1) Ghi các thành phần ghi phiếu tín nhiệm.

(2) Chức danh được lấy phiếu tín nhiệm.

PHỤ LỤC 5
Mẫu Báo cáo kết quả phiếu tín nhiệm
(Kèm theo Kế hoạch số [so]-KH/TU, ngày[ng]/4/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị

.....

....., ngày..... tháng năm

(Đóng dấu treo)

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHIẾU TÍN NHIỆM
Tại hội nghị (kỳ họp).....

Thực hiện nhiệm vụ do giao, từ ... giờ ... phút đến ... giờ ... phút, ngày .../.../....., tại, Ban Kiểm phiếu gồm đồng chí, do đồng chí làm Trưởng Ban đã tiến hành kiểm phiếu tín nhiệm của đối với; kết quả cụ thể như sau:

1. Tổng số uỷ viên ban chấp hành (đại biểu): đồng chí.

- Số có mặt dự hội nghị (kỳ họp): đồng chí.

- Số vắng mặt từ đầu hội nghị (kỳ họp) đến trước thời điểm bỏ phiếu: đồng chí.

- Số có mặt tại thời điểm bỏ phiếu: đồng chí.

- Số phiếu phát ra: phiếu.

- Số phiếu thu về: phiếu.

2. Kết quả kiểm phiếu

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Số phiếu hợp lệ	Mức độ tín nhiệm					
				Cao		Tín nhiệm		Thấp	
				Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.									
2.									
3.									
4.									
5.									

Ghi chú: Tỉ lệ % tính trên tổng số phiếu thu về.

T/M BAN KIỂM PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)
